

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2025/HS-ST

Ngày: 23 - 7 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn.

Thẩm phán: bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Ngọc Diệp,

Bà Hà Thị Vũ,

Bà Bạc Thị Kiên.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Ngọc Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXXST-HS ngày 11/7/2025 đối với các bị cáo:

1. Ly Súa B, sinh ngày 01/01/1986, tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: bản H, xã C, huyện N, tỉnh Lai Châu (nay là xã M, tỉnh Lai Châu); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ly A M (đã chết), con bà Thào Thị C (đã chết); chung sống như vợ chồng với Giàng Thị V- sinh năm 1988; Bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2025, tạm giam từ ngày 21/01/2025 đến nay, bị cáo có mặt.

2. Ly A P, sinh ngày 01/01/1988, tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: bản H, xã C, huyện N, tỉnh Lai Châu (nay là xã M, tỉnh Lai Châu); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ly A M (đã chết), con bà Thào Thị C (đã chết); chung sống như vợ chồng với Giàng Thị M (sinh năm 1989) đến năm 2024 ly thân và có 02 con chung, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2025, tạm giam từ ngày 21/01/2025 đến nay, Bị cáo có mặt.

3. Sinh A S, sinh ngày 01/01/1990, tại tỉnh Lai Châu; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: bản H, xã C, huyện N, tỉnh Lai Châu (nay là xã M, tỉnh Lai Châu); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: không học; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sinh A V (đã chết), con bà Sùng Thị T (sinh năm 1972); chung sống như vợ chồng với Ly Thị N, sinh năm 1996; Bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2025, tạm giam từ ngày 21/01/2025 đến nay, Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ly Súa B*: bà Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh năm 1966, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ly A P*: bà Lò Thị Xuyên, sinh năm 1964, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Sinh A S*: bà Mai Thị Thanh Liêm, sinh năm 1990, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Giàng Thị V, sinh năm 1988; trú tại: Bản H, xã C, huyện N, tỉnh Lai Châu (nay là xã M, tỉnh Lai Châu), có mặt.

+ Chị Giàng Thị M, sinh năm 1989; trú tại: Bản H, xã C, huyện N, tỉnh Lai Châu (nay là xã M, tỉnh Lai Châu), có mặt.

- *Người phiên dịch*: ông Sùng A Xà, sinh năm 1960, trú tại: bản Noong Bua, phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2024, bị cáo Ly Súa B quen biết với 01 người đàn ông dân tộc Dao, tên là An nhà ở huyện P, tỉnh Lai Châu. Ngày 14/01/2025, An gọi điện thoại cho bị cáo B đặt mua 01 bánh Heroine, giá 40.000.000 đồng và 10 túi Hồng phiến. Sau đó, B gọi điện cho Cà Văn K, người quốc tịch Lào mà B quen biết trước đó, nói muốn mua 02 bánh Heroine và Hồng phiến với số tiền 100.000.000 đồng, K đồng ý và thông báo giá bán 02 bánh Heroine là 60.000.000 đồng, số tiền còn lại K sẽ chuẩn bị thêm Hồng phiến và Heroine. K và B thống nhất đến ngày 17/01/2025, sẽ gặp nhau tại khu vực biên giới Việt Nam - Lào, thuộc bản Đ, xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã S, tỉnh Điện Biên) để mua bán ma túy.

Khoảng 11 giờ ngày 17/01/2025, B đi bộ đến nhà Ly A P ở cùng bản rử P cùng đi đến xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã S, tỉnh Điện Biên) để P đi xem đường cho B mua ma túy mang về bán, sau khi bán được ma túy B sẽ cho

P 5.000.000 đồng, P đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, B rủ Sinh A S cùng đi đến xã C, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên) nói là đi lấy máy bào đang sửa ở đó, S đồng ý.

Sau đó, B lấy số tiền 100.000.000 đồng cho vào 01 chiếc ba lô, rồi điều khiển xe mô tô đi đến gần bản H, xã T, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên) gặp Ly A P và Sinh A S. Khi gặp nhau 03 người thống nhất, B sẽ chở S đến xã C, huyện P (nay là xã M) còn P sẽ điều khiển xe mô tô đến khu vực km45, Quốc lộ 4H, thuộc xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã S, tỉnh Điện Biên) chờ ở đó.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, B và S đến xã C, huyện P (nay là xã M), sau đó đi theo hướng từ xã C đến xã H, huyện P, trên đường đi B rủ S đi xem đường cho B mua ma túy về để bán, sau khi bán được ma túy sẽ cho S 500.000 đồng, S đồng ý. B điều khiển xe mô tô chở S đi đến gần khu vực km45, Quốc lộ 4H, thuộc xã H, huyện P (nay là xã S, tỉnh Điện Biên) thì gặp P đang chờ ở đường. Khi gặp nhau, B đưa xe mô tô cho S điều khiển đi trước, còn B ngồi sau xe mô tô do P điều khiển cùng đi đến bản Đ, xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã S, tỉnh Điện Biên). Khi đi đến đường mòn lên khu vực biên giới Việt Nam - Lào, B xuống xe đi bộ một mình để mua ma túy, còn P đi gặp S để cùng nhau chờ B quay lại.

Bị cáo B đi bộ lên đến gần khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản Đ, xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã S, tỉnh Điện Biên) thì gặp Cà Văn K cùng với 01 người không quen biết, khi gặp nhau trao đổi B đã mua được từ K 02 bánh và 6 gói chứa Heroine; 20 túi và 03 gói chứa viên Hồng phiến, tổng Heroine và hồng phiến giá 100.000.000 đồng. B cho toàn bộ ma túy vào trong ba lô màu đen rồi đi bộ quay về. Khi về gần đến vị trí P và S đang chờ, B nhắn tin qua ứng dụng Messenger thông báo cho P biết. P bảo S điều khiển xe mô tô đi trước để xem đường, còn P chờ một lúc thì thấy B quay về. P điều khiển xe chở B đi gần đến khu vực km45, Quốc lộ 4H thì gặp S đang chờ. Do khu vực km45, quốc lộ 4H có lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ, nên B, P và S thống nhất, B sẽ mang theo ma túy đi bộ theo đường mòn trong rừng, còn P và S sẽ điều khiển xe mô tô đi theo đường Quốc lộ 4H, cả 3 người sẽ gặp nhau tại khu vực km51, quốc lộ 4H, thuộc xã Chà Nưa, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên). Khoảng 01 giờ ngày 18/01/2025, khi đi bộ về gần đến gần khu vực km51, Quốc lộ 4H, B nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho P biết. Sau đó, B, P và S gặp nhau tại khu vực xã Chà Nưa, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên). B bảo P điều khiển xe mô tô chở S đi trước để xem đường, còn B cho ba lô đựng ma túy vào giá để hàng phía trước của xe mô tô biển kiểm soát 27S1-121.77 rồi điều khiển đi theo sau. Hồi 02 giờ 00 phút cùng ngày khi B điều khiển xe đến bản Nà Khuyết, xã C, huyện P, tỉnh Điện Biên (nay là xã M, tỉnh Điện Biên), thì bị tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngày 19/01/2025 Cơ quan điều tra đã bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Ly A P và Sinh A S.

Các vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của bị cáo Ly Súa B: 01 ba lô màu đen; 01 cặp chứa 02 bánh chất bột màu trắng; 01 gói hình hộp chữ nhật bên trong chứa 20 túi nilon màu xanh, bên trong mỗi túi đựng các viên nén màu hồng; 06 cục chất bột màu trắng được gói ngoài mỗi cục bằng túi nilon; 03 gói được gói ngoài bằng túi nilon, bên trong chứa các viên nén màu hồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát 27S1-121.77; 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

- Thu giữ của bị cáo Ly A P: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX F1, biển kiểm soát 25H1-030.24; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh dương; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, màn hình bị nứt vỡ.

- Thu giữ của bị cáo Sinh A S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng.

Tại biên bản xác định khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo Ly Súa B xác định:

+ 02 bánh chất bột màu trắng: bánh số 1 có khối lượng 307,62 gam; Bánh số 2 có khối lượng 283,52 gam. Tổng khối lượng 02 bánh là 591,14 gam.

+ 20 túi nilon chứa các viên nén màu hồng có tổng khối lượng 383,09 gam.

+ 06 cục chất bột màu trắng dạng nén có tổng khối lượng 253,71 gam.

+ 03 gói nilon chứa các viên nén màu hồng có tổng khối lượng 26,67 gam.

Kết luận giám định số 133A/KL-KTHS ngày 30/01/2025, của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Ly Súa B có khối lượng 844,85 gam chất bột màu trắng; 409,76 gam các viên nén màu hồng; Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Ly Súa B là chất ma túy: Loại Heroin (Heroin); Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Ly Súa B là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 40/CT-VKSDB-P1 ngày 25/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Ly Súa B, Ly A P, Sinh A S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ly Súa B, Ly A P, Sinh A S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”,

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 39 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ly Súa B tù chung thân;

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, của Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ly A P 20 năm tù;

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, của Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sinh A S 20 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo,

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 chiếc ba lô; Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của bị cáo B, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương thu giữ của bị cáo P đã sử dụng liên lạc khi vận chuyển ma túy; Tịch thu sung ngân sách nhà nước giá trị 1/2 các xe mô tô thu giữ của bị cáo B và bị cáo P, trả lại cho gia đình các bị cáo 1/2 giá trị xe mô tô; Trả lại cho bị cáo S 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng, trả lại cho bị cáo P 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, màn hình bị nứt vỡ thu giữ của bị cáo P; Về án phí: đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, những người bào chữa cho các bị cáo Ly Súa B, Ly A P, Sinh A S không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trong quá trình điều tra truy tố, xét xử, các bị cáo đều thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo Ly A P và Sinh A S tham gia với vai trò thứ yếu, mục đích để được bị cáo Ly Súa B trả công. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt quy định cho các bị cáo. Đồng ý với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và miễn án phí cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Ly Súa B, Ly A P, Sinh A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết quả xác định khối lượng chất ma túy, kết luận giám định chất ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết quả kiểm tra các cuộc liên lạc điện thoại liên lạc, các biên bản xác minh...

Có đủ cơ sở để xác định, vì mục đích mua bán chất ma túy để kiếm lợi nhuận, sau khi liên lạc được với người mua và người bán ma túy, ngày 17/01/2025 bị cáo Ly Súa B bàn bạc thống nhất với Ly A P và Sinh A S, bị cáo B là người trực tiếp lấy số tiền 100.000.000 đồng của mình đi mua ma túy, còn Ly A P và Sinh A S là người đi trước để cảnh giới cho bị cáo B mang ma túy đi sau để tránh bị lực lượng chức năng phát hiện. Bị cáo B đã một mình mua được

02 loại ma túy gồm 844,85 gam Heroine và 409,76 gam Methamphetamine, tổng khối lượng cả 02 chất ma túy là 1.254,61 gam; Sau khi mua được ma túy trên đường các bị cáo đang vận chuyển mang về đã bị cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi mua và vận chuyển 1.254,61 gam chất ma túy gồm Heroine và Methamphetamine với mục đích để bán của bị cáo B và hành vi giúp sức của các bị cáo P và S đã đồng phạm với bị cáo B và đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024 và năm 2025 quy định:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân:

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 100 gam đến dưới 03 kilôgam;

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, mức độ và vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước cấm các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe của con người nhưng vì mục đích lợi nhuận các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo B là người khởi xướng, sử dụng tiền của mình và trực tiếp mua ma túy với mục đích để bán kiếm lời, bị cáo P và bị cáo S với vai trò giúp sức cho bị cáo B, là người đi trước kiểm tra đường để bị cáo B vận chuyển chất ma túy đi sau tránh bị cơ quan chức năng phát hiện. Các bị cáo P và S biết mục đích bị cáo B mua ma túy về để bán, nhưng vì để được bị cáo B trả tiền công nên 02 bị cáo đã giúp sức cho bị cáo B và đồng phạm với bị cáo B về tội mua bán trái phép chất ma túy.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án, không có tiền án, tiền sự, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo Ly Súa B thuộc hộ nghèo.

Để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe giáo dục pháp luật cho những người khác, Hội đồng xét xử căn cứ vào khối lượng chất ma túy, các tình tiết về nhân thân và tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo và quyết định cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo. Đối với bị cáo Ly Súa B là người chủ mưu, rủ rê các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo B.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo xác minh của Cơ quan điều tra và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy thu nhập của gia đình các bị cáo từ nông nghiệp, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo B thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với 03 bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 833,23 gam Heroine và 399,41 gam Methamphetamine là vật cấm tàng trữ; 01 ba lô màu đen là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của bị cáo B và 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương thu giữ của bị cáo P, các bị cáo sử dụng để liên lạc khi thực hiện hành vi vận chuyển ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn: xanh đen, biển kiểm soát 27S1-121.77 thu giữ của bị cáo Ly Súa B đã làm rõ là tài sản của gia đình bị cáo, khi bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội vợ bị cáo không biết nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước giá trị 1/2 chiếc xe và trả lại cho vợ bị cáo giá trị 1/2 xe.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn: xanh đen, biển kiểm soát 25H1-030.24 thu giữ của bị cáo Ly A P đã làm rõ là tài sản của gia đình bị cáo, khi bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội vợ bị cáo không biết nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước giá trị 1/2 chiếc xe và trả lại cho vợ bị cáo giá trị 1/2 xe.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng thu giữ của bị cáo Sinh A S, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã hỏng, màn hình bị nứt vỡ thu giữ của bị cáo P, xét các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Ly Súa B thuộc hộ nghèo

nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Các vấn đề liên quan:

Đối với người đàn ông tên An đặt mua ma túy của bị cáo B, người đàn ông tên Cà Văn K đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được nhân thân lai lịch của những người này. Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh điều tra làm rõ, nên HĐXX không giải quyết.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025;

1. Tuyên bố: các bị cáo Ly Súa B, Ly A P, Sinh A S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2025: Xử phạt bị cáo Ly Súa B tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2025.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2025: Xử phạt bị cáo Ly A P 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2025.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2025: Xử phạt bị cáo Sinh A S 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2025.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định gồm: tổng 02 hánh và 06 cục Heroine có khối lượng 833,23 gam; tổng 20 túi và 03 gói Methamphetamine có khối lượng 399,41 gam được niêm phong lại trong 01 hộp bìa cattton dán kín bằng giấy trắng niêm phong lại. Một mặt của hộp bìa cattton niêm phong vật chứng có dán tờ giấy

in dòng chữ đánh máy “Vật chứng còn lại vụ: Ly Súa B cùng đồng phạm - Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang ngày 18/01/2025 tại khu vực bản Nà Khuyết, xã C, huyện P, tỉnh Điện Biên. Khối lượng vật chứng còn lại gồm: Tổng 02 bánh và 06 cục nghi là Heroine còn lại có tổng khối lượng là 833,23 gam. Tổng 20 túi và 03 gói nghi là ma túy tổng hợp Methamphetamine còn lại có tổng khối lượng là 399,41 gam”. Các mặt còn lại của hộp niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Triệu Tiên Minh, Nguyễn Ngọc Kiên, Hoàng Xuân Liễu, Lò Văn Huy và chữ ký của Ly Súa B cùng dấu niêm phong vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên. Ngoài cùng hộp niêm phong vật chứng được dán kín bằng băng dính trong suốt để bảo vệ.

+ 01 ba lô màu đen, có dây đeo đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Ly Súa B.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màu đen, màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG, điện thoại cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của của Ly Súa B (Chữ SAMSUNG đã bị mờ)

+ 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO (màu xanh dương), điện thoại cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của Ly A P.

+ Tịch thu giá trị 1/2 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Wave RSX (Kiểm tra thực tế trên xe mô tô là Wave RXS không có FI), màu sơn Xanh Đen, biển kiểm soát 27S1-121.77, số máy JA52E-0541862, số khung RLHJA3857PY209346, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, dung tích xi lanh: 109,2 cm³, năm sản xuất 2023, xe cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo Ly Súa B.

+ Tịch thu giá trị 1/2 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Wave RSX (Kiểm tra thực tế trên xe mô tô là Wave RXS không có FI), màu sơn Xanh Đen, biển kiểm soát 25H1-030.24, số máy JA52E-0544437, số khung RLHJA3857PY210142, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, dung tích xi lanh: 109,2 cm³, năm sản xuất 2023, xe cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo Ly A P.

- Trả lại cho bị cáo Sinh A S: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu vàng, điện thoại cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo Sinh A S.

- Trả lại cho bị cáo Ly A P: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO (màu xanh), điện thoại cũ đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ, tạm giữ của bị cáo Ly A P.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị M: giá trị 1/2 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Wave RSX (Kiểm tra thực tế trên xe mô tô là Wave RXS không có FI), màu sơn Xanh Đen, biển kiểm soát 25H1-030.24, số máy JA52E-0544437, số khung RLHJA3857PY210142, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, dung tích xi lanh: 109,2 cm³, năm sản xuất 2023, xe cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo Ly A P.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị V: giá trị 1/2 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Wave RSX (Kiểm tra thực tế trên xe mô tô là Wave RXS không có FI), màu sơn Xanh Đen, biển kiểm soát 27S1-121.77,

số máy JA52E-0541862, số khung RLHJA3857PY209346, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, dung tích xi lanh: 109,2 cm³, năm sản xuất 2023, xe cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của bị cáo Ly Súa B

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/7/2025).

Nơi nhận:

- Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân tối cao;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh (PV06);
- UBND xã M, tỉnh Lai Châu (T/báo);
- Lưu: HSVA, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Anh Tuấn